

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2017/HSST
Ngày 19 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ DUYÊN

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông ĐỖ THÀNH NGỌC

2/ Ông LÊ CÔNG QUYỀN

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà PHẠM THỊ HỒNG NHUNG - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà LÊ THỊ XUÂN LAI - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 7 năm 2017, **tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh**, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2017/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2017/HSST-QĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017 **đối với bị cáo:**

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN V**, sinh ngày 20/8/1960 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 6, xã K, huyện H, tỉnh T; tạm trú: Số nhà 33/11Z27^B, Khu phố N, Phường B, quận V, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sửa xe đạp; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1922 (chết) và bà Đỗ Thị Q, sinh năm 1924 (chết); vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1965; có 02 người con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997).

Tiền án: Bản án số 270/2013/HSST ngày 09/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn V 02 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15/5/2013. Chấp hành xong hình phạt ngày 15/02/2015 (được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù 01 lần là 03 tháng) và đã nộp tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng, tiền án phí 200.000 đồng vào ngày 21/02/2014, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không có.

Bị bắt tạm giữ ngày 15/12/2016, chuyển sang tạm giam từ ngày 21/12/2016 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1/ Anh **Nguyễn Quốc H**, sinh năm 1980; địa chỉ: Số nhà 12/45 (số mới 167), khu phố L, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

2/ Chị **Lê Thị Yên O**, sinh năm 1978 địa chỉ: Số nhà 6/46 (số mới 100), Khu phố L, thị trấn T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

3/ Chị **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1997; địa chỉ: Số nhà M78/8, ấp H, xã T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

4/ Chị **Huỳnh Thị Mỹ Q**, sinh năm 1995; địa chỉ: Số nhà 03, ấp T, xã B, huyện M, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

5/ Chị **Bùi Thúy A**, sinh năm 1996; địa chỉ: Số nhà 18, Ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

6/ Bà **Trần Thị Mỹ L**, sinh năm 1965; địa chỉ: Số nhà 02, Hẻm 32, đường Đ, Khu phố N, thị trấn T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt);

7/ Bà **Nguyễn Thị Cẩm H**, sinh năm 1967; địa chỉ: Số nhà 01, ấp P, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

8/ Chị **Phan Thị Kim N**, sinh năm 1978; địa chỉ: Số nhà 186, ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

9/ Chị **Phan Thị Kim C**, sinh năm 1987; địa chỉ: Số nhà 226 đường H, Khu phố L, Phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

10/ Chị **Phan Thị Thúy D**, sinh năm 1984, địa chỉ: Số nhà 2/2^B, ấp B, xã N, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Nguyễn Thị Kim N** (tên gọi khác: N), sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 9/8, ấp P, xã T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; địa chỉ cư trú hiện nay: Số nhà 13/3^A, ấp T, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V và Phạm Thanh S quen biết nhau khi cùng chấp hành án phạt tù ở trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Sau khi cả hai chấp hành xong hình phạt tù, để có tiền tiêu xài nên S và V bàn bạc, thống nhất đi đến khu vực huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, tìm xe mô tô của những người dân để sơ hở, không có người trông giữ thì lấy trộm, phân công V có nhiệm vụ ở ngoài cảnh giới, S có nhiệm vụ lén lút dùng công cụ bẻ khóa lấy trộm xe và chạy đi, V chạy xe của S theo sau, đến nơi vắng người cả hai mở cốp xe để lục soát và lấy hết những đồ vật, giấy tờ ra, V tiếp tục cảnh giới cho S thay biển số khác còn biển số thật để lại trong cốp xe rồi giao xe trộm được cho V chạy đến khu vực Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh bán cho người không quen biết mà S đã thỏa thuận trước lấy tiền về chia nhau tiêu xài. Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2016 đến ngày 15/12/2016, Phạm Thanh S và Nguyễn Văn V đã thực hiện 10 vụ trộm, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/10/2016, S điều khiển xe mô tô của S chở V đến quán ăn “Ngọc Giàu” thuộc ấp Long Thời, xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành,

tỉnh Tây Ninh, cả hai vào ăn sáng, S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 70B1-564.44 của anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1980, ngụ tại khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh để trước quán, S kêu V ăn nhanh tính tiền xong lấy xe của S chạy đi, còn S lén lút đến bẻ khóa lấy trộm xe chạy đến quán cà phê sân vườn (không rõ biển hiệu, địa chỉ cụ thể), V đứng cảnh giới cho S đổi biển số xe rồi giao cho V điều khiển đến ngã tư ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 6.000.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 70B1-564.44 trị giá 33.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 18/10/2016, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vison, màu xanh của S chở V đến cửa hàng bán quần áo “Ngọc Hà” thuộc ấp Hiệp Hòa, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode màu đỏ-đen, biển số 70G1-338.72 của chị Lê Thị Yến O, sinh năm 1978, ngụ tại 6/46, Khu phố N, thị trấn H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để trước cửa hàng “Ngọc Hà” không có người trông giữ, S kêu V cảnh giới, S lén lút đến bẻ khóa xe của chị O chạy đi, V chạy theo S đến đường hẻm không có nhà dân thì dừng xe lại. V cảnh giới cho S thay đổi biển số xong giao cho V điều khiển đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền là 12.000.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode màu đỏ-đen, biển số 70G1-338.72 trị giá 42.000.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 09/11/2016, S chở V bằng xe mô tô (không nhớ biển số), nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu trắng của V đến phòng khám bác sĩ “Thuận” thuộc ấp Hiệp Định, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng-đen-bạc, biển số 70G1-447.27 của chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1997, ngụ tại số nhà M78/8 ấp Hiệp Hòa, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để trước phòng khám bác sĩ “Thuận” không có người trong giữ, V cảnh giới, S lén lút đến bẻ khóa lấy trộm xe của chị H chạy đi, V chạy theo đến đoạn đường vắng, S dừng lại thay biển số xong giao xe cho V điều khiển đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 5.500.000 đồng, chia đôi tiêu xài. Riêng xe mô tô (không nhớ biển số), nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu trắng của V do Sương sử dụng, S nói là xe đã bị mất nên đến nay chưa trả lại cho V.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng-đen-bạc, biển số 70G1-447.27 trị giá 16.000.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 19/11/2016, S chở V bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh của S đến phòng khám bác sĩ “Nguyễn Bạch Tuyết” thuộc ấp Hiệp Long, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng-đen-bạc, biển số 70E1-242.22 của chị Huỳnh Thị Mỹ Q, sinh năm 1995, ngụ ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Tây Ninh để trước phòng khám không có ai trông giữ, V giả vào đăng ký khám bệnh, còn S lén lút bẻ khóa lấy xe của chị Q chạy đi, V chạy xe của S theo sau đến đoạn đường vắng, S thay biển số xong giao cho V điều

khuyến xe đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 5.500.000 đồng, chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng-đen-bạc, biển số 70E1-242.22 trị giá 15.000.000 đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 20/11/2016, S chở V bằng xe mô tô của S đến tiệm bánh ướt thuộc Khu phố 4, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Sương phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu sơn xanh, biển số 70F1-449.88 của chị Bùi Thúy A, sinh năm 1996, ngụ Ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh dựng trước cửa hàng bán quần áo “Duyên” không có ai trông giữ, V cảnh giới, S lên lút bẻ khóa lấy xe ra ngoài đường nhưng không chạy được nên dẫn bộ khoảng 20 mét thì S kêu V ngồi lên xe để S điều khiển xe dùng chân đẩy đi đến ngôi nhà hoang không có người S thay đổi biển số xe xong giao cho V điều khiển đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 6.000.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu sơn xanh, biển số 70F1-449.88 trị giá 29.000.000 đồng.

Vụ thứ 6: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 21/11/2016, S chở V bằng xe mô tô của S đi đến phòng khám của bác sĩ “Phước” thuộc ấp Hiệp Định, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH Mode, màu đỏ-đen, biển số 70G1-375.51 của bà Trần Thị Mỹ L., sinh năm 1965, ngụ Khu phố N, thị trấn H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để trước phòng khám không có người trông giữ, V cảnh giới, S lên lút lại bẻ khóa lấy xe của bà L chạy đi, V chạy theo sau đến đoạn đường vắng S thay biển số xong giao xe cho V điều khiển đến khu vực xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh thì xe bị tắt máy báo còi hú, V dẫn bộ xe vào tiệm sửa xe “A Thắng” thuộc ấp Thuận An, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh do anh Thân Thiện Quyết T., sinh năm 1990, ngụ ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Tây Ninh để sửa xe và điện thoại cho S biết, S kêu V bỏ xe lại đi về vì xe có định vị, V bỏ xe lại tiệm của anh Thắng rồi đón xe khách về thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Mỹ L đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH Mode, màu đỏ-đen, biển số 70G1-375.51 trị giá 42.000.000 đồng.

Vụ thứ 7: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 23/11/2016, S chạy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu xanh của Sương chở V đến nhà bà Trịnh Hoa L, sinh năm 1958, ngụ ấp Y, xã N, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển số 70E1-176.35 của bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1967, ngụ ấp P, xã O, huyện D, tỉnh Tây Ninh để trước cửa nhà bà L không ai trông giữ. V cảnh giới, S lết lút bẻ khóa lấy xe của bà H chạy đi, V chạy xe của S theo sau đến quán cà phê sân vườn không rõ địa chỉ, S thay biển số xong giao cho V điều khiển đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 5.500.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển số 70E1-176.35 trị giá 16.000.000 đồng.

Vụ thứ 8: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 08/12/2016, S chạy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh của S chở V đi đến phòng khám của bác sĩ “Hải Hà” thuộc ấp Long Thới, xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ-đen, biển số 70D1-102.72 của chị Phan Thị Kim N, sinh năm 1978, ngụ tại số nhà 186 ấp P, xã V (nay là ấp V, xã A), huyện C, tỉnh Tây Ninh để trước phòng khám không có người trông giữ. V cảnh giới, S lén lút bẻ khóa lấy xe của chị N chạy đi, chị N phát hiện truy hô nhưng không ai đuổi theo. S và V chạy đến đoạn đường vắng, S thay đổi biển số xong giao xe cho V chạy về thành phố Hồ Chí Minh, gửi xe ở Siêu thị mô tô của Quận 12 thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó S đến lấy xe này đi đâu không rõ nên S chưa được chia tiền.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ-đen, biển số 70D1-102.72 trị giá 13.000.000 đồng.

Vụ thứ 9: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28/11/2016, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh của S chở V đi trên các tuyến đường thuộc huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh cho đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, S chở V vào trụ sở UBND huyện Hòa Thành thuộc Khu phố 4, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, màu xanh-nâu, biển số 70E1-206.24 của chị Phan Thị Kim C, sinh năm 1987, ngụ tại Khu phố N, Phường L, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để trước cửa phòng làm việc, S vào quan sát, V vào ghế ngồi chờ khoảng 20 phút, thì S kêu V ra chạy xe của S đi ra cổng trước, S lén lút bẻ khóa lấy xe của chị C chạy ra, V chạy theo đến quán cà phê sân vườn không rõ địa chỉ, S thay biển số xe xong giao cho V điều khiển đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh bán cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 12.000.000 đồng chia đôi tiêu xài.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, màu xanh-nâu, biển số 70E1-206.24 trị giá 42.000.000 đồng.

Vụ thứ 10: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 15/12/2016, S điều khiển xe mô tô biển số 59C1-615.63 chở V đi đến nhà dạy trẻ của Giáo sư Long Bình thuộc ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblde, biển số 70G1-452.81 của chị Phan Thị Thúy D, sinh năm 1984, ngụ tại ấp B, xã N, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để trước nhà dạy trẻ không có ai trông giữ, V ở ngoài cảnh giới, S lén lút vào bẻ khóa lấy xe của chị D chạy đi, chị D phát hiện truy hô cùng người dân đuổi theo, S điều khiển xe mô tô biển số 70G1-452.81 của chị D chạy thoát, còn V bị bắt quả tang theo biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào lúc 08 giờ ngày 15/12/2016. Ngày 17/01/2017, Cơ quan điều tra đã thu giữ xe mô tô biển số 70G1-452.81 của chị D do S gửi tại quán cà phê của ông Trần Quốc V, sinh năm 1955, ngụ ấp T, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, do ông V giao nộp. Chị Phan Thị Thúy D đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblde, biển số 70G1-452.81 trị giá 16.000.000 đồng.

Bị cáo V và S đã cùng nhau thực hiện 10 vụ trộm, tổng tài sản chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh định giá là 282.000.000 đồng (hai trăm tám mươi hai triệu đồng).

*** Vật chứng thu giữ:**

- Tiền Việt Nam: 198.000 đồng (một trăm chín mươi tám nghìn đồng);
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu xanh, loại Vision, biển kiểm soát 59C1-615.63, số khung: RLHJF5806EY523634, số máy: JF58E0409403, đã qua sử dụng;
- 01 (một) biển số xe 70G1-464.70;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 107 màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 359995/05/797986/4, số Imei 2: 359995/05/797987/2 (kiểm tra trên thân máy), sim 1 số: 01226397591 loại Mobiphone có số seri: 8401151152569777 đã bị cắt ngắn, sim 2 số: 01632796211 loại Viettel có số seri: 8984048704019816795 đã bị cắt ngắn (cả hai sim đều không kiểm tra được tình trạng hoạt động của của sim);
- 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ-đen và có in chữ “oppo”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) mắt kính màu tím có in số 96262015-132, đã qua sử dụng;
- 01 (một) khăn giấy còn in chữ “Đồng Phước” trên bao bì, chưa qua sử dụng;
- 01 (một) đồng hồ đeo tay (nam) hiệu "CASIO" mặt bằng kim loại màu trắng, dây đeo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng;
- 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa màu nâu, dưới đế dép có in chữ "GUINNESS", đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái áo mưa màu xanh, nhãn hiệu "BEPHARCO", đã qua sử dụng;
- 01 (một) bộ áo mưa dài tay bằng nhựa màu đen có 02 sọc ngang màu trắng, nhãn hiệu “HAPON”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái túi xách bằng vải màu đen, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái khăn vải màu trắng, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái khẩu trang bằng vải sọc carô màu tím-trắng-đen, có chữ “Hân Hạnh”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái quần vải màu xám, nhãn hiệu “Coolmen”, loại quần ống dài, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái áo dài tay màu xanh-đen, dọc tay áo có viền màu đỏ, nhãn hiệu “AKUBA”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái kẹp bằng kim loại chiều dài 11cm, tay cầm bọc bằng nhựa màu xanh, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) cái kẹp bằng kim loại màu trắng, chiều dài 14 cm, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) ống kim loại màu trắng có 02 đầu hình lục giác, trên thân có in số “19” loại ống dùng để mài buri xe mô tô, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) tua vít bằng kim loại dài 14 cm, cán bằng nhựa hình tròn, màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (một) tua vít bằng kim loại dài 22 cm, cán bằng nhựa màu trắng-đỏ có in chữ “UTOP”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái tua vít thử điện dài 12 cm, cán bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái kéo bằng kim loại dài 23 cm, cán bằng nhựa, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái tua vít bằng kim loại dài 23 cm, cán bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) khóa 10 bằng kim loại hình chữ “L” hai đầu hình tròn, dài 18 cm, trên thân khóa có in chữ “Rebel.10 mm” loại để vặn ốc xe, đã qua sử dụng;
- 01 (một) khóa 10-12 dài 13 cm, bằng kim loại, trên thân có in chữ “ATC”, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) khóa 12-14 bằng kim loại, chiều dài 13 cm, đã qua sử dụng;
- 01 (một) khóa bằng kim loại, trên thân có in chữ “FORGED STEEL CHINA”, chiều dài 13 cm, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái ví da màu đen, nhãn hiệu “ARNANI”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ-đen và có in chữ “GRS”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 172778324 mang tên Nguyễn Văn V, sinh ngày 20/8/1960, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Hoàng Khê, Hoàng Hóa, Thanh Hóa, cấp ngày 09/12/2005, nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa;
- 01 (một) cái áo sơ mi dài tay màu trắng, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng;
- 01 (một) đôi giày da màu đen số 41, hiệu “Liên Danh”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) đôi giày da màu đen số 41, hiệu “Đông Thanh”, đã qua sử dụng;
- 04 (bốn) chìa khóa vặn ốc vít bằng kim loại màu trắng, có hai đầu 10 và đầu 12, đã qua sử dụng;
- 01 (một) chìa khóa xe mô tô loại HONDA, đã qua sử dụng.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 70G1-464.70, mang tên Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1988, ngụ ấp Trường Phước, xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo Nguyễn Văn V không có tài sản nên không kê biên.

*** Về bồi thường thiệt hại:** Trong quá trình điều tra bị cáo V đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của những người bị hại nhưng chưa thực hiện. Riêng bà Trần Thị Mỹ L và chị Phan Thị Thúy D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Đối với Phạm Thanh S đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành đã ra Quyết định truy nã khi nào bắt được xử lý sau.

Đối tượng tiêu thụ xe do V và S trộm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành chưa làm việc được nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, những người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá xe và số tiền để trong cốp xe mà bị cáo lấy trộm: anh Nguyễn Quốc H yêu cầu bồi thường 33.000.000 đồng; chị Lê Thị Yến O yêu cầu bồi thường giá trị xe là 42.000.000 đồng và 16.000.000 đồng tiền để trong cốp xe, tổng cộng là 58.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị Mỹ H yêu cầu bồi thường 16.000.000 đồng; chị Huỳnh Thị Mỹ Q yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng; chị Bùi Thúy

A yêu cầu bồi thường 29.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị Cẩm H yêu cầu bồi thường giá trị xe là 16.000.000 đồng và 2.000.000 đồng tiền để trong cốp xe, tổng cộng 18.000.000 đồng; chị Phan Thị Kim N yêu cầu bồi thường 13.000.000 đồng; chị Phan Thị Kim C yêu cầu bồi thường 42.000.000 đồng; bị cáo đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của những người bị hại; chị Nguyễn Thị Kim N trình bày chị và S chung sống có đăng ký kết hôn năm 2007, tiền mua chiếc xe Vision biển số 70G1-464.70 là tiền riêng của chị nên chị đứng tên trong giấy đăng ký chủ quyền, do chị và chồng là Phạm Thanh S cùng đi mua vào khoảng tháng 6 năm 2016, chị và S vẫn đang chung sống vợ chồng nên S thường sử dụng nhưng chị không biết S dùng xe này làm phương tiện để đi trộm cắp nên chị đề nghị xử lý chiếc xe theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 29/QĐ-KSĐT ngày 24 tháng 5 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138; điểm o, p khoản 1 Điều 46; điểm a, g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Áp dụng Điều 41, Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật:

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 172778324 mang tên Nguyễn Văn V, sinh ngày 20/8/1960, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Hoàng Khê, Hoàng Hóa, Thanh Hóa, cấp ngày 09/12/2005, nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 (một) đôi giày da màu đen số 41, hiệu “Liên Danh”, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi giày da màu đen số 41, hiệu “Đồng Thanh”, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung vào quỹ nhà nước: Tiền Việt Nam: 198.000 đồng (một trăm chín mươi tám nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu xanh, loại Vision, biển kiểm soát 59C1-615.63, số khung: RLHJF5806EY523634, số máy: JF58E0409403, đã qua sử dụng; 01 (một) biển số xe 70G1-464.70; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 70G1-464.70 mang tên Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1988, ngụ ấp Trường Phước, xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; 01 (một) chìa khóa xe mô tô loại HONDA, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 107 màu đỏ - đen, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: Các vật chứng còn lại.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 608 của Bộ luật dân sự năm 2005: Buộc bị cáo bồi thường giá trị tài sản theo yêu cầu của những người bị hại.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để sớm trở về gia đình làm ăn lương thiện trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2016 đến ngày 15/12/2016, Phạm Thanh S và Nguyễn Văn V cùng nhau bàn bạc, thống nhất, phân công vai trò cụ thể từng người để thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Tài sản mà các bị cáo V và đồng bọn chiếm đoạt chủ yếu là tìm xe mô tô và tài sản để trong cốp xe của những người dân để sơ hở vào bẻ khóa xe lấy trộm đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Cụ thể V và S đã thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản, tổng tài sản chiếm đoạt trị giá 282.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 của Bộ luật hình sự. **Đối với Phạm Thanh S đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành đã ra Quyết định truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý sau.**

Bị cáo Nguyễn Văn V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do muốn chiếm đoạt xe mô tô của người khác bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo V đã cùng với Phạm Thanh S lợi dụng sơ hở của người khác lén lút lấy trộm xe của nhiều người, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của những người bị hại được pháp luật bảo vệ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 138 của Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là “chiếm đoạt tài sản có giá trị từ hai trăm triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng” theo điểm a khoản 3 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương, bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do chạy lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, trừng trị, nhằm giáo dục ý thức pháp luật để sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo sẽ trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Chỉ trong khoảng thời gian ngắn bị cáo V và S đã bàn bạc với nhau, phân công nhiệm vụ cụ thể của từng người và thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền chia nhau tiêu xài là trường hợp phạm tội nhiều lần, có tổ chức và có tính chất chuyên nghiệp; bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do lỗi cố ý, phạm tội rất nghiêm trọng là trường hợp tái phạm; đây là những tình tiết tăng nặng được quy định tại các điểm a, b, g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai ra những lần thực hiện hành vi trộm khác, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại **điểm o, p** khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo không có tài sản nên được miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

*** Về xử lý vật chứng:**

Bị cáo có yêu cầu nhận lại giấy chứng minh nhân dân của bị cáo và 02 đôi giày để sử dụng, các đồ dùng cá nhân khác không yêu cầu nhận lại, xét thấy giấy tờ và giày không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

Chiếc xe mô tô biển số 70G1-464.70 là tài sản có trong thời kỳ hôn nhân nên thuộc quyền sở hữu chung của vợ chồng Phạm Thanh S, Nguyễn Thị Kim N, xe này S thường sử dụng, chị N không biết việc S sử dụng xe này chở V để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, đối với hành vi của Phạm Thanh S đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh khởi tố và đang truy nã, S giao xe này cho bị cáo V sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt quả tang, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước một phần hai giá trị chiếc xe thuộc quyền sở hữu của S, còn một phần hai giá trị của chiếc xe thuộc quyền sở hữu của chị N được trả lại cho chị N khi phát mãi để thi hành án; biển số 70G1-464.70, giấy tờ, chìa khóa xe được tịch thu sung quỹ nhà nước cùng với xe; điện thoại di động Nokia 107 bị cáo sử dụng để liên lạc khi thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Các công cụ dùng để thực hiện tội phạm gồm: kìm, tua vít, chìa khóa vặn ốc vít, kéo và các đồ dùng cá nhân khác của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên bị tịch thu tiêu hủy.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo V bồi thường thiệt hại cho những người bị hại giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt chưa thu hồi được là phù hợp. Bà L, chị T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138; điểm o, p khoản 1 Điều 46; điểm a, b, g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/12/2016.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho: anh Nguyễn Quốc H 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng); chị Lê Thị Yến O 58.000.000 đồng (năm mươi tám triệu đồng); chị Nguyễn Thị Mỹ H 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng); chị Huỳnh Thị Mỹ Q 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng); chị Bùi Thúy A 29.000.000 đồng (hai mươi chín triệu đồng); bà Nguyễn Thị Cẩm H 18.000.000 đồng (**mười tám triệu đồng**); chị Phan Thị Kim N 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng); chị Phan Thị Kim C 42.000.000

đồng (bốn mươi hai triệu đồng). Tổng cộng: 224.000.000 đồng (hai trăm hai mươi bốn triệu đồng).

Ghi nhận bà Trần Thị Mỹ L, chị Phan Thị Thúy D đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Kể từ ngày anh H, chị O, chị H, chị Q, chị A, chị H, chị N, chị C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo V không chịu trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo V còn phải trả cho những người có đơn yêu cầu thi hành án số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

*** Tịch thu sung quỹ nhà nước:**

- Tiền Việt Nam: 198.000 đồng (một trăm chín mươi tám nghìn đồng);
- Một phần hai giá trị xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu xanh, loại Vision, biển kiểm soát 59C1-615.63 (biển số giả), số khung: RLHJF5806EY523634, số máy: JF58E0409403, đã qua sử dụng (biển số thật: 70G1-464.70 do chị Nguyễn Thị Kim N đứng tên trong giấy đăng ký chủ quyền) khi phát mãi xe để thi hành án.
- 01 (một) biển số xe 70G1-464.70;
- 01 (một) chìa khóa xe mô tô loại HONDA, đã qua sử dụng;
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 70G1-464.70 mang tên Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1988, ngụ ấp Trường Phước, xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 107 màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 359995/05/797986/4, số Imei 2: 359995/05/797987/2 (kiểm tra trên thân máy), sim 1 số: 01226397591 loại Mobiphone có số seri: 8401151152569777 đã bị cắt ngắn, sim 2 số: 01632796211 loại Viettel có số seri: 8984048704019816795 đã bị cắt ngắn (cả hai sim đều không kiểm tra được tình trạng hoạt động của của sim).

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ-đen và có in chữ “oppo”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) mắt kính màu tím có in số 96262015-132, đã qua sử dụng;
- 01 (một) khăn giấy còn in chữ “Đồng Phước” trên bao bì, chưa qua sử dụng;
- 01 (một) đồng hồ đeo tay (nam) hiệu "CASIO" mặt bằng kim loại màu trắng, dây đeo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng;
- 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa màu nâu, dưới đế dép có in chữ "GUINNESS", đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái áo mưa màu xanh, nhãn hiệu "BEPHARCO", đã qua sử dụng;
- 01 (một) bộ áo mưa dài tay bằng nhựa màu đen có 02 sọc ngang màu trắng, nhãn hiệu “HAPON”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái túi xách bằng vải màu đen, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái khăn vải màu trắng, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cái khẩu trang bằng vải sọc carô màu tím-trắng-đen, có chữ “Hân Hạnh”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái quần vải màu xám, nhãn hiệu “Coolmen”, loại quần ống dài, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái áo dài tay màu xanh-đen, dọc tay áo có viền màu đỏ, nhãn hiệu “AKUBA”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái áo sơ mi dài tay màu trắng, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái kim bằng kim loại chiều dài 11cm, tay cầm bọc bằng nhựa màu xanh, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) cái kim bằng kim loại màu trắng, chiều dài 14 cm, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) ống kim loại màu trắng có 02 đầu hình lục giác, trên thân có in số “19” loại ống dùng để mài burli xe mô tô, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) tua vít bằng kim loại dài 14 cm, cán bằng nhựa hình tròn, màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 (một) tua vít bằng kim loại dài 22 cm, cán bằng nhựa màu trắng-đỏ có in chữ “UTOP”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái tua vít thử điện dài 12 cm, cán bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái kéo bằng kim loại dài 23 cm, cán bằng nhựa, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái tua vít bằng kim loại dài 23 cm, cán bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) khóa 10 bằng kim loại hình chữ “L” hai đầu hình tròn, dài 18 cm, trên thân khóa có in chữ “Rebel.10 mm” loại để vặn ốc xe, đã qua sử dụng;
- 01 (một) khóa 10-12 dài 13 cm, bằng kim loại, trên thân có in chữ “ATC”, đã qua sử dụng;
- 02 (hai) khóa 12-14 bằng kim loại, chiều dài 13 cm, đã qua sử dụng;
- 01 (một) khóa bằng kim loại, trên thân có in chữ “FORGED STEEL CHINA”, chiều dài 13 cm, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cái ví da màu đen, nhãn hiệu “ARNANI”, đã qua sử dụng;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ-đen và có in chữ “GRS”, đã qua sử dụng;
- 04 (bốn) chìa khóa vặn ốc vít bằng kim loại màu trắng, có hai đầu 10 và đầu 12, đã qua sử dụng;

* **Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim N** một phần hai giá trị xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu xanh, loại Vision, biển kiểm soát 59C1-61563 (biển số giả), số khung: RLHJF5806EY523634, số máy: JF58E0409403, đã qua sử dụng (biển số thật: 70G1-464.70 do chị Nguyễn Thị Kim Nhớ đứng tên trong giấy đăng ký chủ quyền) khi phát mãi xe để thi hành án.

* **Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V:** 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 172778324 mang tên Nguyễn Văn V, sinh ngày 20/8/1960, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Hoàng Khê, Hoàng Hóa, Thanh Hóa, cấp ngày 09/12/2005, nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 (một) đôi giày da màu đen số 41, hiệu “Liên Danh”, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi giày da màu đen số 41, hiệu “Đông Thanh”, đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 98; khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 11.200.000 đồng (mười một triệu hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Công an huyện Hòa Thành;
- Chi cục THA DS huyện Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP_(D).

LÊ THỊ DUYÊN